

**DANH MỤC TÀI LIỆU ÔN TẬP MÔN NGHIỆP VỤ
CHUYÊN NGÀNH BẠC MẦM NON, TIỂU HỌC, TRUNG HỌC CƠ SỞ
TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC GIÁO VIÊN NĂM 2022**

*(Kèm theo Quyết định số 4564 /QĐ-HĐTD ngày 02/12/2022
của Hội đồng tuyển dụng viên chức giáo viên huyện Tuy Phong)*

Phần 1

TÀI LIỆU (NỘI DUNG) ÔN TẬP BẠC MẦM NON

I. CẤU TRÚC ĐỀ THI

Đề thi có 03 phần, thang điểm là 100 điểm, cụ thể:

1. Phần kiến thức chung (30 điểm):

Những vấn đề chung về giáo dục mầm non theo Thông tư số 52/2020/TTBGDDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Trường mầm non và theo Văn bản hợp nhất số 01/VBHN ngày 13/4/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Chương trình Giáo dục mầm non:

1.1. Thông tư số 52/2020/TTBGDDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Trường mầm non:

Điều 3, Điều 17, Điều 18, Điều 19, Điều 21, Điều 27, Điều 28, Điều 29, Điều 31, Điều 36.

1.2. Văn bản hợp nhất số 01/VBHN ngày 13/4/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Chương trình Giáo dục mầm non:

- Phần một: Những vấn đề chung

- Phần hai: Chương trình giáo dục nhà trẻ và Phần ba: Chương trình giáo dục mẫu giáo:

C. Nội dung

II. Giáo dục

2. Giáo dục phát triển nhận thức

3. Giáo dục phát triển ngôn ngữ

E. Các hoạt động giáo dục, hình thức tổ chức và phương pháp giáo dục

G. Đánh giá sự phát triển của trẻ.

2. Phần năng lực chuyên môn (50 điểm):

Nội dung 1: Lập kế hoạch hoạt động giáo dục âm nhạc các lớp mầm, chồi, lá.

Nội dung 2: lập kế hoạch hoạt động phát triển vận động các lớp mầm, chồi, lá.

3. Phần nghiệp vụ sư phạm (20 điểm):

Quy trình xử lý tình huống trong chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non; xử lý tình huống cụ thể.

II. HÌNH THỨC RA ĐỀ

Đề thi theo hình thức tự luận, thời gian làm bài 180 phút. Thí sinh không được sử dụng tài liệu.

DANH MỤC TÀI LIỆU

1. Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Trường mầm non.
2. Văn bản hợp nhất số 01/VBHN ngày 13 tháng 4 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Chương trình Giáo dục mầm non.
3. Thông tư số 26/2018/TT-BGDĐT ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non.
4. Bộ sách Hướng dẫn tổ chức thực hiện chương trình giáo dục mầm non – Lê Thu Hương, Trần Thị Ngọc Trâm, Lê Thị Ánh Tuyết (đồng chủ biên).

Phần 2

TÀI LIỆU (NỘI DUNG) ÔN TẬP BẬC TIỂU HỌC

A. CẤU TRÚC VÀ HÌNH THỨC ĐỀ

I. CẤU TRÚC ĐỀ THI: có 03 phần, thang điểm 100 điểm, cụ thể:

- Phần kiến thức chung (30 điểm): Những vấn đề chung về chương trình tổng thể ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Quy định đánh giá học sinh tiểu học; Quy định Điều lệ trường tiểu học.

- Phần năng lực chuyên môn (50 điểm): Chương trình giáo dục phổ thông môn/hoạt động giáo dục ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Các vấn đề về đánh giá học sinh tiểu học; nhận biết, xây dựng đề kiểm tra có phân hóa theo các mức độ; Năng lực xây dựng kế hoạch bài dạy và phân tích, đánh giá, hướng dẫn học sinh một nội dung kiến thức theo yêu cầu cần đạt/chuẩn kiến thức kỹ năng của môn học/hoạt động trải nghiệm.

- Phần nghiệp vụ sư phạm (20 điểm): Quy trình xử lý các tình huống sư phạm; xử lý tình huống cụ thể.

II. HÌNH THỨC RA ĐỀ

Đề thi theo hình thức tự luận, thời gian làm bài 180 phút. Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Những ngữ liệu, tài liệu liên quan để cung cấp thông tin cho thí sinh làm bài ở phần thi vận dụng sẽ đính kèm trong đề thi (nếu có).

B. ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP

I. PHẦN KIẾN THỨC CHUNG (30 ĐIỂM)

1. Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông (Chương trình):

- Quan điểm xây dựng Chương trình;
- Yêu cầu cần đạt về phẩm chất và năng lực.
- Nội dung giáo dục của cấp tiểu học.

- Định hướng về nội dung đối với các môn học: Ngữ văn (Tiếng Việt), Tin học, Mỹ thuật, Tiếng Anh, Giáo dục thể chất ở cấp tiểu học được nêu trong Chương trình.

- Định hướng về phương pháp giáo dục.

- Định hướng về đánh giá kết quả giáo dục.

2. Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Trường tiểu học:

- Chương I: Điều 3, Điều 4, Điều 6.

- Chương II: Điều 8, Điều 9, Khoản 1 của Điều 10, Điều 14.

- Chương III: Điều 17, Điều 19, Khoản 2 của Điều 21.

3. Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học:

- Chương I: Điều 2, Điều 3, Điều 4.

- Chương II: Điều 5, Điều 6, Điều 7, Điều 9, Điều 10.

- Chương III: Điều 11, Điều 13.

- Chương IV: Điều 16.

4. Công văn 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ Giáo dục & Đào tạo về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học:

- Mục 2, 3, 4 của Phần A thuộc Phụ lục 2.

- Mục 2 của Phần A thuộc Phụ lục 3.

II. XỬ LÝ TÌNH HUỐNG SỰ PHẠM (20 ĐIỂM)

* Nêu được lý thuyết về quy trình xử lý một tình huống sự phạm ở cấp tiểu học như sau:

Bước 1: Nhận diện và xác định loại vấn đề

Đây là bước giáo viên phải nhận thức rõ mâu thuẫn chứa đựng trong tình huống sự phạm, ý thức được cần giải quyết vấn đề gì trong tình huống đó, giải quyết theo hướng nào với các giải pháp nào.

Bước 2: Thu thập thông tin

- Xem xét các thông tin và dữ kiện có sẵn, thu thập thêm dữ liệu mới qua khảo sát

- Sắp xếp và phân tích dữ liệu.

Bước 3: Nêu các giả thiết

Đây là bước đề ra những giả thiết dựa trên cơ sở vấn đề cần giải quyết đã được ý thức rõ ràng và biểu đạt bằng ngôn ngữ. Ở đây, người giáo viên phải ra sức hình dung, liên tưởng, liên hợp, so sánh, đối chiếu..., nói chung là tư duy ở mức cao nhất mà mục đích tối thượng là tìm ra các cách giải quyết có thể áp dụng được.

Bước 4: Lựa chọn giải pháp

Từ kết quả ở bước 3, giáo viên cần nhắc chọn giải pháp phù hợp nhất để giải quyết tình huống.

* Thực hành giải quyết một tình huống sự phạm ở cấp tiểu học.

III. PHẦN KIẾN THỨC CHUYÊN MÔN (50 ĐIỂM)

1. MÔN VĂN HÓA:

- Cấu trúc đề có 02 câu, gồm:

Câu 1 (10 điểm): Xác định mục tiêu của toàn bài học hoặc mục tiêu của một hoạt động dạy học trong bài học đó.

Câu 2 (40 điểm): Soạn Kế hoạch bài dạy (tiết 1,2) của 01 bài học cụ thể trong chương trình Sách giáo khoa Tiếng Việt – Lớp 2, bộ sách Chân trời sáng tạo (Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam).

(Bài học/ngữ liệu sẽ được in kèm theo Đề thi).

- Tài liệu:

+ Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên) - Sách giáo khoa Tiếng Việt – Lớp 2, (bộ sách Chân trời sáng tạo), Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

+ Sách giáo viên Tiếng Việt – Lớp 2, (bộ sách Chân trời sáng tạo), Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

2. MÔN MỸ THUẬT

- Tài liệu:

+ Đoàn Thị Mỹ Hương, Đinh Lê Gia (đồng Tổng Chủ biên)- Mỹ thuật 2 (bộ sách Chân trời sáng tạo), Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

+ Nguyễn Xuân Nghị (Tổng Chủ biên) - Mỹ thuật 3 (bộ sách Chân trời sáng tạo), Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

- Kế hoạch bài dạy (Giáo án)

* Chủ đề: Đường đến trường em

+ Bài 1: Phương tiện giao thông (tiết 1); loại bài: Vẽ

+ Bài 2: Cặp sách xinh xắn (tiết 2); loại bài: Vẽ - Thủ công 3D

+ Bài 3: Cổng trường nhộn nhịp (tiết 2); loại bài: Vẽ

- Xây dựng Kế hoạch bài

* Chủ đề: Ngôi trường của em

+ Bài 9: Hoạt động trong nhà trường (tiết 1); loại bài: Vẽ - Nặn

+ Bài 10: Lưu giữ kỷ niệm (tiết 2); loại bài: Trưng bày sản phẩm mỹ thuật

3. MÔN TIẾNG ANH

- Tài liệu: Hoàng Văn Vân (tổng chủ biên). Sách Tiếng Anh 3, Tập 2 (Global Success - bộ sách Chân trời sáng tạo). Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

- Nội dung thi: Xây dựng 01 kế hoạch bài dạy (giáo án) cho 01 tiết học (35 phút).

+ Giáo án bằng tiếng Anh;

+ Thực hiện theo **Công văn 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ Giáo dục & Đào tạo V/v hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học;**

+ Ngữ liệu bài học sẽ được đính kèm trong đề thi.

MẪU KẾ HOẠCH BÀI DẠY (GIÁO ÁN)

Week:

Preparing date:

Period :

Teaching date:

Unit

Lesson

I. OBJECTIVES:

By the end of the lesson, students will be able to:

1. Knowledge:

2. Skills

2. Competences:

3. Attitude/ Qualities:

II. TEACHING AIDS:

- *Teacher:*

- *Students:*

III. METHODS:

Teacher's activities	Students' activities
Activity 1: Warm –up (duration) * <i>Aims:</i> *Procedure: - -	-
Activity 2:(name of the activity; duration) * <i>Aims:</i> *Procedure: - *Outcome:	-
Activity ...: (name of the activity; duration) * <i>Aims:</i> *Procedure: - *Outcome:	-
Consolidation (duration)	-
Homework (duration)	-

IV. PROCEDURES:

V. ADJUSTMENTS (if necessary):

.....
.....

4. MÔN GIÁO DỤC THỂ CHẤT

- Tài liệu: Nguyễn Duy Quyết, Hồ Đắc Sơn (đồng Tổng Chủ biên), Giáo dục thể chất lớp 2 (bộ sách Chân trời sáng tạo) NXB GDVN.

- Giới hạn phân phối chương trình môn GDTC lớp 2:

Phần 2. Vận động cơ bản

+ Chủ đề. Đội hình đội ngũ: 14 tiết

+ Chủ đề. Bài Thể dục: 7 tiết

+ Chủ đề. Tư thế và kỹ năng vận động cơ bản: 24 tiết

PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH MÔN GIÁO DỤC THỂ CHẤT LỚP 2

(Bộ sách Chân trời sáng tạo)

STT	Tên bài	Số tiết
PHẦN MỘT. KIẾN THỨC CHUNG		
1	Vệ sinh cá nhân, đảm bảo an toàn trong tập luyện	
PHẦN HAI. VẬN ĐỘNG CƠ BẢN		
2	Chủ đề. Đội hình đội ngũ	14
	Bài 1. Chuyển đội hình hàng dọc, hàng ngang thành đội hình vòng tròn	5
	Bài 2. Chuyển đội hình vòng tròn thành đội hình hàng dọc, hàng ngang	5
	Bài 3. Giậm chân tại chỗ, đứng lại	4
3	Chủ đề. Bài tập thể dục	7
	Bài 1. Động tác vươn thở và động tác tay	1
	Bài 2. Động tác chân và động tác lườn	2
	Bài 3. Động tác bụng và động tác toàn thân	2
	Bài 4. Động tác nhảy và động tác điều hoà	2
4	Chủ đề. Tư thế và kỹ năng vận động cơ bản	24
	Bài 1. Đi theo hướng thẳng	4
	Bài 2. Đi thay đổi hướng	5
	Bài 3. Chạy theo hướng thẳng	5
	Bài 4. Chạy thay đổi hướng	4
	Bài 5. Các động tác ngồi cơ bản	3
	Bài 6. Các động tác quỳ cơ bản	3

- Kế hoạch bài dạy (Giáo án).

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

Môn học:.....

Lớp:.....

Tên bài học (chủ đề):.....

Tiết số:

Thời gian thực hiện: ngàythángnăm

I. Yêu cầu cần đạt

1.1. Về phẩm chất:

1.2. Về năng lực:

+ Năng lực chung:

+ Năng lực đặc thù:

II. Địa điểm – Đồ dùng dạy học

- **Địa điểm:** Sân trường

- **Đồ dùng dạy học:**

+ Giáo viên chuẩn bị:

+ Học sinh chuẩn bị:

III. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

IV. Tiến trình dạy học

Nội dung	Lượng VD		Phương pháp, tổ chức và yêu cầu	
	T. gian	S. lần	Hoạt động GV	Hoạt động HS
I. Phần mở đầu - Nhận lớp - Khởi động - Trò chơi II. Phần cơ bản: - Kiến thức. - Luyện tập + Tập đồng loạt + Tập theo tổ nhóm + Thi đua giữa các tổ - Vận dụng: III.Kết thúc - Thả lỏng - Nhận xét, đánh giá chung của buổi học. - Hướng dẫn HS Tự ôn ở nhà - Xuống lớp				

5. MÔN TIN HỌC

- Tài liệu: Quách Tất Kiên (Tổng Chủ biên kiêm chủ biên). Tin học 3 (bộ sách Chân trời sáng tạo). Nhà xuất bản Giáo dục Việt nam.

- Kế hoạch bài dạy (Giáo án): Các bước thực hiện xây dựng kế hoạch bài dạy; Cách triển khai hướng dẫn học sinh thực hiện nội dung kế hoạch bài dạy.

* Chủ đề A: Máy tính và em

+ Bài 4: Làm việc với máy tính

+ Bài 5: Tập gõ bàn phím

* Chủ đề C: Tổ chức, lưu trữ, tìm kiếm và trao đổi thông tin

+ Bài 7: Sắp xếp để dễ tìm

+ Bài 8: Làm quen với thư mục

* Chủ đề E: Ứng dụng tin học

+ Bài 10: Trang trình chiếu của em

6. MÔN ÂM NHẠC

- Tài liệu: Hồ Ngọc Khải – Lê Anh Tuấn (đồng Tổng Chủ biên). Âm nhạc 2 (bộ sách Chân trời sáng tạo). Nhà xuất bản Giáo dục Việt nam.

- Kế hoạch bài dạy (Giáo án): Các bước thực hiện xây dựng kế hoạch bài dạy; Cách triển khai hướng dẫn học sinh thực hiện nội dung kế hoạch bài dạy.

+ Chủ đề 2: Nhịp điệu bạn bè

+ Chủ đề 4: Thiên nhiên tươi đẹp

+ Chủ đề 5: Mùa xuân hân hoan

Nội dung các chủ đề gồm các phần:

+ Khởi hành: Khám phá

+ Hành trình: Hát, Nghe nhạc, Đọc nhạc, Nhạc cụ, thưởng thức âm nhạc

+ Về ga: Nhà ga âm nhạc.

Phần 3

TÀI LIỆU (NỘI DUNG) ÔN TẬP BẬC TRUNG HỌC CƠ SỞ

1. Các văn bản

- Thông tư số 17/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 của Bộ GDĐT về Thông tư ban hành chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông.

- Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GDĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở (THCS) và trường trung học phổ thông (THPT) theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 (lớp 8, lớp 9, lớp).

- Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GDĐT về Thông tư ban hành điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học.

- Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT về đánh giá học sinh THCS và THPT (lớp 6, lớp 7).

2. Hình thức ra đề

Đề thi theo hình thức tự luận, thời gian làm bài 180 phút. Thí sinh không được sử dụng tài liệu.

3. Các bài Chương trình Giáo dục phổ thông 2018

Stt	Môn	Lớp	Bài	Tên bài	Nhà xuất bản
1.	Toán	6	12 (Ch1)	Ước chung - Ước chung lớn nhất	NXB GD VN (CTST)
2.			3 (Ch2)	Phép cộng – phép trừ hai số nguyên	NXB GD VN (CTST)
3.			3 (Ch3)	Chu vi và diện tích của một số hình trong thực tiễn	NXB GD VN (CTST)
4.			4 (Ch5)	Phép cộng – phép trừ phân số	NXB GD VN (CTST)
5.			6 (Ch5)	Giá trị phân số của một số	NXB GD VN (CTST)
6.		7	3 (Ch1)	Lũy thừa của một số hữu tỉ	NXB GD VN (CTST)
7.			1 (Ch2)	Số vô tỉ, căn bậc hai số học	NXB GD VN (CTST)
8.			1 (Ch8)	Góc và cạnh của một tam giác	NXB GD VN (CTST)
9.			3 (Ch8)	Tam giác cân	NXB GD VN (CTST)
10.			9 (Ch8)	Tính chất ba đường phân giác của tam giác	NXB GD VN (CTST)
11.	Tin học	6	6	Mạng thông tin toàn cầu	NXB GD VN (CTST)
12.			7	Tìm kiếm trên Internet	NXB GD VN (CTST)
13.			9	An toàn thông tin trên internet	NXB GD VN (CTST)
14.			10	Sơ đồ tư duy	NXB GD VN (CTST)
15.			15	Thuật toán	NXB GD VN (CTST)
16.		7	4	Mạng xã hội	NXB GD VN (CTST)
17.			5	Ứng xử trên mạng	NXB GD VN (CTST)
18.			9	Trình bày bảng tính	NXB GD VN (CTST)
19.			11	Tạo bài trình chiếu	NXB GD VN (CTST)
20.			14	Tìm kiếm tuần tự	NXB GD VN (CTST)
21.	Ngữ văn	6	3	Việt Nam quê hương ta	NXB GD VN (CTST)
22.			4	Giọt sương đêm	NXB GD VN (CTST)

Stt	Môn	Lớp	Bài	Tên bài	Nhà xuất bản	
23.			9	Con muốn làm một cái cây	NXB GD VN (CTST)	
24.			4	Kể lại một trải nghiệm	NXB GD VN (CTST)	
25.			4	Mở rộng thành phần chính của câu bằng cụm từ	NXB GD VN (CTST)	
26.		7	1	Lời của cây	NXB GD VN (CTST)	
27.			4	Mùa thu về Trùng Khánh nghe hạt dẻ hát	NXB GD VN (CTST)	
28.			9	Dòng sông đen	NXB GD VN (CTST)	
29.			2	Dấu chấm lửng	NXB GD VN (CTST)	
30.			3	Viết bài văn phân tích đặc điểm nhân vật trong một tác phẩm văn học	NXB GD VN (CTST)	
31.			Vật lí	6	4	Đo chiều dài
32.		5			Đo khối lượng	NXB GD VN (CTST)
33.	35	Lực và biểu diễn lực			NXB GD VN (CTST)	
34.	39	Biến dạng của lò xo. Phép đo lực			NXB GD VN (CTST)	
35.	41	Năng lượng			NXB GD VN (CTST)	
36.	7	8		Tốc độ chuyển động	NXB GD VN (CTST)	
37.		9		Đồ thị quãng đường- thời gian	NXB GD VN (CTST)	
38.		12		Mô tả sóng âm	NXB GD VN (CTST)	
39.		16		Sự phản xạ sáng	NXB GD VN (CTST)	
40.		21		Nam châm điện	NXB GD VN (CTST)	
41.	Sinh học	6	20	Các cấp độ tổ chức trong cơ thể đa bào.	NXB GD VN (CTST)	
42.			21	Thực hành quan sát sinh vật	NXB GD VN (CTST)	
43.			22	Phân loại thế giới sống.	NXB GD VN (CTST)	
44.			31	Động vật.	NXB GD VN (CTST)	

Stt	Môn	Lớp	Bài	Tên bài	Nhà xuất bản
45.			33	Đa dạng sinh học.	NXB GD VN (CTST)
46.		7	27	Trao đổi khí ở sinh vật.	NXB GD VN (CTST)
47.			28	Vai trò của nước và các chất dinh dưỡng đối với cơ thể sinh vật.	NXB GD VN (CTST)
48.			32	Cảm ứng ở sinh vật.	NXB GD VN (CTST)
49.			34	Sinh trưởng và phát triển ở sinh vật.	NXB GD VN (CTST)
50.			35	Các nhân tố ảnh hưởng đến sinh trưởng và phát triển của sinh vật.	NXB GD VN (CTST)
51.			6	5	Sự chuyển biến từ xã hội nguyên thủy sang xã hội có giai cấp
52.		6		Ai Cập cổ đại	NXB GD VN (CTST)
53.		10		Hy Lạp cổ đại	NXB GD VN (CTST)
54.		15		Đời sống của người Việt thời kì Văn Lang- Âu Lạc	NXB GD VN (CTST)
55.		19		Bước ngoặt lịch sử đầu thế kỉ X	NXB GD VN (CTST)
56.	Lịch sử	7	2	Các cuộc phát kiến địa lý	NXB GD VN (CTST)
57.			3	Sự hình thành quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa ở Tây Âu trung đại	NXB GD VN (CTST)
58.			15	Công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước thời Lý (1009-1225)	NXB GD VN (CTST)
59.			17	Ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông-Nguyên	NXB GD VN (CTST)
60.			20	Đại Việt thời Lê sơ (1428-1527)	NXB GD VN (CTST)
61.	Địa lí	6	2	Kí hiệu và chú giải trên một số bản đồ thông dụng	NXB GD VN (CTST)
62.			5	Vị trí Trái Đất trong hệ Mặt Trời. Hình dạng, kích thước của Trái Đất	NXB GD VN (CTST)
63.			8	Thực hành Xác định phương hướng ngoài thực	NXB GD VN (CTST)

Stt	Môn	Lớp	Bài	Tên bài	Nhà xuất bản	
				tế		
64.			14	Biến đổi khí hậu và ứng phó với biến đổi khí hậu	NXB GD VN (CTST)	
65.			22	Dân số và phân bố dân cư.	NXB GD VN (CTST)	
66.		7	4	Liên minh châu Âu.	NXB GD VN (CTST)	
67.			10	Đặc điểm dân cư, xã hội châu Phi.	NXB GD VN (CTST)	
68.			13	Phát kiến ra châu Mỹ, vị trí địa lí và phạm vi châu Mỹ.	NXB GD VN (CTST)	
69.			18	Vấn đề khai thác, sử dụng và bảo vệ rừng A-ma-dôn.	NXB GD VN (CTST)	
70.			22	Vị trí địa lí, lịch sử khám phá và nghiên cứu châu Nam Cực.	NXB GD VN (CTST)	
71.	Tiếng Anh		6	1	My New School	NXB GD VN (CTST)
72.		4		Festivals and Free Time	ĐHSP TP.HCM (Cánh Diều)	
73.		5		Natural Wonders of Viet Nam	NXB GD VN (CTST)	
74.		6		Communities Services	ĐHSP TP.HCM (Cánh Diều)	
75.		8		Sports and Games	NXB GD VN (CTST)	
76.		7		1	Hobbies	NXB GD VN (CTST)
77.			2	Health	ĐHSP TP.HCM (Cánh Diều)	
78.			6	Education	ĐHSP TP.HCM (Cánh Diều)	
79.			7	Traffic	NXB GD VN (CTST)	
80.			10	Energy sources	NXB GD VN (CTST)	
81.		GDTC (TD)	6	1	Các động tác hỗ trợ kỹ thuật chạy cự ly ngắn (CLN)	NXB GD VN (CTST)
82.				2	Ra sức cuối cùng và giữ thăng bằng (Ném bóng)	NXB GD VN (CTST)
83.				3	Xuất phát và chạy lao sau xuất phát (chạy CLN)	NXB GD VN (CTST)
84.				3	Xuất phát và tăng tốc độ sau xuất phát. Chạy về đích	NXB GD VN (CTST)

Stt	Môn	Lớp	Bài	Tên bài	Nhà xuất bản	
				(chạy cự ly trung bình)		
85.			3	Bài thể dục liên hoàn (từ nhịp 24 đến nhịp 30)	NXB GD VN (CTST)	
86.		7	1	Phối hợp trong giai đoạn xuất phát cao và chạy lao sau xuất phát (chạy CLN)	NXB GD VN (CTST)	
87.			1	Kỹ thuật giậm nhảy và bước bộ (nhảy xa kiểu ngồi)	NXB GD VN (CTST)	
88.			3	Phối hợp các giai đoạn chạy CLN	NXB GD VN (CTST)	
89.			3	Phối hợp các giai đoạn trong chạy cự ly trung bình	NXB GD VN (CTST)	
90.			3	Bài thể dục liên hoàn (từ nhịp 21 đến nhịp 30)	NXB GD VN (CTST)	
91.	GDCD		6	1	Tự hào về truyền thống gia đình, dòng họ	NXB GD VN (CTST)
92.				2	Yêu thương con người	NXB GD VN (CTST)
93.		7		Ứng phó với tình huống nguy hiểm	NXB GD VN (CTST)	
94.		8		Tiết kiệm	NXB GD VN (CTST)	
95.		9		Công dân nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam	NXB GD VN (CTST)	
96.		7	1	Tự hào về truyền thống quê hương	Nhà xuất bản đại học Huế	
97.			3	Quan tâm, cảm thông và chia sẻ	Nhà xuất bản đại học Huế	
98.			4	Học tập tự giác, tích cực	Nhà xuất bản đại học Huế	
99.			9	Ứng phó với bạo lực học đường	Nhà xuất bản đại học Huế	
100.			11	Thực hiện phòng chống tệ nạn xã hội	Nhà xuất bản đại học Huế	
101.	Công nghệ	6	1	Nhà ở đối với con người	NXB GD VN (CTST)	
102.			3	Ngôi nhà thông minh	NXB GD VN (CTST)	
103.			5	Bảo quản và chế biến thực phẩm trong gia đình	NXB GD VN (CTST)	
104.			7	Trang phục	NXB GD VN (CTST)	
105.			10	An toàn điện trong gia đình	NXB GD VN (CTST)	

Stt	Môn	Lớp	Bài	Tên bài	Nhà xuất bản
106.			2	Các phương thức trồng trọt ở Việt Nam	NXB GD VN (CTST)
107.			6	Rừng ở Việt Nam	NXB GD VN (CTST)
108.		7	8	Nghề chăn nuôi ở Việt Nam	NXB GD VN (CTST)
109.			10	Kỹ thuật nuôi dưỡng và chăm sóc vật nuôi	NXB GD VN (CTST)
110.			12	Ngành thủy sản ở Việt Nam	NXB GD VN (CTST)
111.			3	- Nhạc cụ: Bài tập hoà tấu. - Thường thức âm nhạc: Hát bè. - Trải nghiệm và khám phá: Nói theo âm hình tiết tấu rồi hát với cao độ tùy ý.	ĐHSP TP.HCM (Cánh Diều)
112.			6	- Ôn tập bài hát: <i>Lí cây đa</i> . - Nhạc cụ: Bài tập tiết tấu. - Nghe nhạc: Việt Nam quê hương tôi. - Thường thức âm nhạc: Nhạc sĩ Đỗ Nhuận.	ĐHSP TP.HCM (Cánh Diều)
113.	Âm nhạc	6	11	- Ôn tập bài hát: <i>Bụi phấn</i> . - Nhạc cụ: Bài tập tiết tấu. - Thường thức âm nhạc: Đàn tranh – Đàn đáy. - Trải nghiệm và khám phá: Thể hiện âm hình tiết tấu theo sơ đồ động tác cơ thể.	ĐHSP TP.HCM (Cánh Diều)
114.			12	- Đọc nhạc: Luyện đọc quãng 3; <i>Bài đọc nhạc số 3</i> . - Nhạc cụ: Thể bấm các hợp âm C, F, G trên kèn phím. Bài tập hợp âm.	ĐHSP TP.HCM (Cánh Diều)
115.			23	- Hát: <i>Lá thuyền ước mơ</i> . - Trải nghiệm và khám	ĐHSP TP.HCM (Cánh Diều)

Stt	Môn	Lớp	Bài	Tên bài	Nhà xuất bản
				phá: Làm nhạc cụ gõ từ những chất liệu sẵn có.	
116.			5	– Hát bài <i>Đi cấy</i> – Nghe bài dân ca <i>Hát chèo thuyền</i> – Trải nghiệm và khám phá: Tìm những câu thơ lục bát được dùng để phát triển thành lời ca của bài <i>Hát chèo thuyền</i>	ĐHSP TP.HCM (Cánh Diều)
117.			11	– Thường thức âm nhạc: Kèn clarinet và sáo flute – Ôn tập bài hát <i>Bài học đầu tiên</i> ; Thể hiện tiết tấu và ứng dụng đệm cho bài hát – Nghe nhạc: tác phẩm <i>Thầy cô và mái trường</i>	ĐHSP TP.HCM (Cánh Diều)
118.		7	26	– Ôn tập bài hoà tấu – Ôn tập bài hát <i>Lời ru của mẹ</i> – Trải nghiệm và khám phá: Tạo ra 4 ô nhịp $\frac{2}{4}$ rồi thể hiện các ô nhịp đó	ĐHSP TP.HCM (Cánh Diều)
119.			32	– Hát: bài <i>Vui kéo lưới</i> ; Thể hiện tiết tấu và ứng dụng đệm cho bài hát – Đọc nhạc: <i>Bài đọc nhạc số 8</i>	ĐHSP TP.HCM (Cánh Diều)
120.			34	– Ôn tập bài hoà tấu – Ôn tập bài hát <i>Vui kéo lưới</i> – Trải nghiệm và khám phá: Hát bè trì tục; Hát theo cách riêng của mình	ĐHSP TP.HCM (Cánh Diều)
121.			4	Thiệp chúc mừng.	NXB GD VN (CTST). Bản 1
122.	Mỹ thuật	6	6	Thời trang với hình vẽ thời tiền sử.	NXB GD VN (CTST)). Bản 1
123.			12	Ai Cập cổ đại trong mắt em	NXB GD VN (CTST). Bản 1

Stt	Môn	Lớp	Bài	Tên bài	Nhà xuất bản
124.			14	Thảm trang trí với họa tiết trống đồng.	NXB GD VN (CTST)). Bản 1
125.			15	Sản phẩm từ vật liệu đã qua sử dụng.	NXB GD VN (CTST). Bản 1
126.		7	2	Logo dạng chữ.	NXB GD VN (CTST)). Bản 1
127.			4	Trang phục áo dài với họa tiết dân tộc.	NXB GD VN (CTST). Bản 1
128.			6	Mẫu vật dạng khối trụ , khối cầu.	NXB GD VN (CTST)). Bản 1
129.			12	Những mảnh ghép thú vị.	NXB GD VN (CTST). Bản 1
130.			14	Nét màu trong tranh dân gian Hàng Trống.	NXB GD VN (CTST)). Bản 1

Danh sách này có 130 bài./.

.....